

KẾ HOẠCH

Phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện Phong Điền giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Kế hoạch số 368/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch Phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm; tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội, tạo cơ hội để người bán dâm thay đổi hành vi, hòa nhập cộng đồng một cách bền vững.

2. Chỉ tiêu

- Ít nhất 80% số xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;

- Ít nhất 80% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, ít nhất 65% người lao động trong các khu công nghiệp, 80% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- 100% các địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- Ít nhất 70% các xã, thị trấn lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống tội phạm mua bán người, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

- 100 %, tin báo tố giác, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời;

- Tổ chức kiểm tra 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn huyện; phân đấu 100% các vụ việc, hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được phát hiện phải xử lý theo quy định pháp luật; giải quyết.

- Ít nhất 80% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

- Ít nhất 80% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và 50% ở cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về

công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ:

a) Tổ chức truyền thông, giáo dục về tệ nạn mại dâm và công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm tới mọi đối tượng, kết hợp giữa tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với tuyên truyền về tác hại, hậu quả đối với sức khỏe con người.

b) Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy; chương trình phòng, chống tội phạm mua bán người; chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

c) Tổ chức các Đoàn, đội liên ngành kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống mại dâm; quản lý địa bàn, quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh, trật tự dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, không để phát sinh tụ điểm; Đấu tranh, triệt phá các điểm nghi ngờ có dấu hiệu hoạt động mại dâm tại địa bàn công cộng và các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; xét xử các ổ nhóm tổ chức môi giới mại dâm.

d) Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm các cấp.

e) Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có mại dâm; phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội.

2. Giải pháp thực hiện

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Chính quyền trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Chương trình Phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, Trung ương.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đưa nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào Nghị quyết và Kế hoạch, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phối hợp các ban, ngành, đoàn thể để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện và đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả phòng, chống mại dâm ở địa phương, đơn vị; chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội ở địa phương; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy; phòng, chống tội phạm mua bán người;

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng, chống mại dâm thông qua huy động nguồn lực từ các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng; Tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội tham gia các hoạt động hỗ trợ phòng ngừa, giảm hại, giảm phân biệt đối xử, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

b) Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phòng ngừa nâng cao nhận thức đến toàn xã hội, chú trọng ở các khu vực còn khó khăn, địa phương có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh người tham gia mại dâm;

- Thực hiện các chiến lược truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm;

- Đổi mới phương thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại khu công nghiệp, trường học,...

- Lồng ghép các chương trình, tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong khu công nghiệp về tác hại của tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn; phối hợp hoạt động tuyên truyền về phòng, chống mại dâm, phòng chống HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm mua bán người nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi tình dục an toàn, hạn chế nguy cơ bị mua bán, bị ép buộc làm mại dâm của người lao động khi di cư, tìm kiếm việc làm;

- Phối hợp với các ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội liên quan xây dựng các bài viết truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin địa phương;

- Biểu dương, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp tích cực cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định hiện hành.

c) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa phương.

- Điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

- Hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp;

- Tổ chức thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy; chương trình phòng, chống tội phạm mua bán người; chương trình phòng, chống HIV/AIDS;

d) Tăng cường kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp về trao đổi tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm;

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm (Đội kiểm tra 178) theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính

phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động;

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm;

- Tăng cường công tác kiểm tra, phòng ngừa tệ nạn mại dâm, đấu tranh, triệt phá các ổ nhóm, tụ điểm, đường dây tổ chức hoạt động mại dâm ở địa phương. Triển khai kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cấp cơ sở.

đ) Triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Nâng cao năng lực về hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho cán bộ, công tác viên làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội từ huyện đến cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ người mại dâm tại cộng đồng thay đổi nhận thức, chuyển đổi nghề nghiệp, ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng bền vững;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người bán dâm được dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ can thiệp dự phòng; giúp đỡ người bán dâm giảm các tổn thương do bị lừa gạt, bạo lực bóc lột tình dục và tái hòa nhập cộng đồng;

- Thực hiện các chính sách nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức xã hội khác tham gia các hoạt động phòng ngừa, giảm hại, giảm phân biệt đối xử, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

- Triển khai các mô hình về hỗ trợ giảm hại đối với người bán dâm khi có chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

e) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm do tỉnh, trung ương tổ chức;

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, công tác viên các cấp trong việc tham mưu, đề xuất, tổ chức triển khai nhiệm vụ phòng, chống mại dâm ở địa phương; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội và người dân trong đấu tranh phòng, chống mại dâm; tổ chức các cuộc sơ kết, tổng kết chia sẻ kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác này.

g) Xây dựng xã, thị trấn thị trấn lành mạnh, không có mại dâm; phòng ngừa, giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội.

- Huy động sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng trong việc lập kế hoạch và triển khai các hoạt động với mục tiêu xây dựng cộng đồng lành

manh không có tệ nạn mại dâm. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác thông tin, tuyên truyền, vận động gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” với các hình thức phù hợp kết hợp thực hiện phong trào xây dựng gia đình, cơ quan văn hoá; xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm;

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp xã; giám sát, đánh giá định kỳ Kế hoạch phòng, chống mại dâm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước; lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình khác của Trung ương, tỉnh. Huy động các nguồn lực xã hội và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể và các địa phương xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm theo kế hoạch đã được phê duyệt. Đồng thời tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện.

b) Chủ trì, tổ chức tốt hoạt động kiểm tra liên ngành của Đội kiểm tra liên ngành 178 của huyện, tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các điểm, khu vực dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, hướng dẫn Đội kiểm tra liên ngành 178 cấp xã thường xuyên tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm.

c) Tổ chức tập huấn các văn bản mới liên quan công tác phòng, chống mại dâm; học tập, trao đổi, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

d) Phối hợp các cơ quan liên quan, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình phòng ngừa mại dâm; xây dựng xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm; tổ chức giúp đỡ, tư vấn, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho người bán dâm hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng.

2. Công an huyện:

a) Chỉ đạo lực lượng công an xã, thị trấn, các đội nghiệp vụ tăng cường các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm liên quan đến mại dâm; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến mại dâm.

b) Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức khảo sát số người hoạt động mại dâm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở massage, karaoke... trên địa bàn huyện để có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm.

c) Tổ chức điều tra, triệt phá, xử lý 100% các ổ nhóm, đường dây và tụ điểm mại dâm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Phát động nhân dân tố giác, đấu tranh mạnh mẽ với tệ nạn mại dâm, tổ chức các đường dây nóng, hộp thư tiếp nhận tin, thư tố giác của nhân dân.

d) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả xử phạt vi phạm hành chính, số người vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm, danh sách người bán dâm bị xử phạt vi phạm hành chính về UBND huyện, tham mưu UBND huyện có kế hoạch tiếp cận, giáo dục, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ tư vấn, giúp đỡ cho người bán dâm hoàn lương tái hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm.

3. Đồn Biên phòng Phong Hải:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện hoạt động phòng chống mại dâm, phòng chống ma túy và mua bán người ở khu vực biên giới. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, quản lý, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp đi lại, cư trú trái phép nhằm phòng ngừa hoạt động mại dâm, mua bán người, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới.

b) Phối hợp chặt chẽ với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống mại dâm cho cán bộ và nhân dân ở các xã khu vực biên giới.

4. Phòng Y tế - Trung tâm y tế huyện:

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc thực hiện các biện pháp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện:

Chủ trì, tham mưu UBND huyện bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn kiểm tra, quyết toán việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện:

- Tham mưu UBND huyện thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và hành động về phòng chống mại dâm thông qua các hoạt động văn hoá, văn nghệ, tuyên truyền lưu động ở cơ sở.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt công tác xây dựng xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra phòng ngừa hoạt động mại dâm tại các điểm kinh doanh dịch vụ lưu trú, du lịch. Xử lý nghiêm các cơ sở để xảy ra hoạt động mại dâm trong phạm vi đơn vị quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan quản lý chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện; kịp thời ngăn chặn và xử lý các cơ sở tổ chức các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành phổ biến và kinh doanh các sản phẩm văn hóa bị cấm, bị đình chỉ. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa việc lợi dụng các phương tiện thông tin trong hoạt động mại dâm.

7. Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao huyện:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin đẩy mạnh việc thông tin tuyên truyền về nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn bao gồm cả việc phòng, chống lây nhiễm HIV, các bệnh lây qua đường tình dục.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:

Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh; xây dựng và lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng, chống mại dâm trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa cho học sinh.

9. Phòng Tư pháp huyện:

Chủ trì, phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

10. UBND các xã, thị trấn:

a) Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm, hàng năm về phòng, chống mại dâm trên cơ sở Kế hoạch này và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 của địa phương; Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội của địa phương như chương trình giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm và các chương trình mục tiêu quốc gia khác.

b) Bố trí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cho công tác phòng, chống mại dâm, Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm cấp xã.

d) Chú trọng công tác dạy nghề và giải quyết việc làm cho người bán dâm, người bán dâm nghiện ma túy tại địa phương, giúp họ có thu nhập ổn định cuộc sống, chuyển đổi nghề nghiệp, không tái hoạt động mại dâm; bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cho công tác phòng, chống mại dâm do tỉnh, huyện tổ chức.

11. Đề nghị Ban giám hiệu các trường THPT: Tam Giang, Nguyễn Đình Chiểu, Phong Điền, Trần Văn Ký:

a) Tổ chức ngoại khóa về giáo dục phòng, chống mại dâm; giáo dục lối sống lành mạnh trong học sinh.

b) Phối hợp với các ban, ngành và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các biện pháp phòng ngừa học sinh tham gia tệ nạn mại dâm.

12. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện:

Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm sát, thẩm phán trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống mại dâm.

13. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên: Chỉ đạo các đơn vị liên quan chủ động có Kế hoạch phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm; xây dựng các mô hình về phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ, tình hình thực tế của đơn vị, địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện trước ngày 05/01/2022. Chịu trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng trước ngày 20/6, báo cáo năm trước ngày 30/11 thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các ban, ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; Tổng hợp tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh tình hình theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, các vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện (qua phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Lao động – TBXH (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị nêu tại mục IV;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thái